

Số: 214 /QĐ-CĐXD1

Hà Nội, ngày 30 tháng 5 năm 2017.

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Chương trình đào tạo
Nghề Nề - Hoàn thiện trình độ Trung cấp**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG XÂY DỰNG SỐ 1

Căn cứ Quyết định số 128/1999/QĐ-TTg ngày 28/05/1999 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Cao đẳng Xây dựng số 1;

Căn cứ Quyết định 728/QĐ-BXD ngày 12/7/2010 của Bộ Xây dựng về việc phê duyệt Phương án tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế của trường CĐXD số 1;

Căn cứ Thông tư số 03/2017/TT-BLĐTBXH ngày 01/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về quy trình xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình; tổ chức biên soạn, lựa chọn, thẩm định giáo trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;

Căn cứ Thông tư số 04/2017/TT-BLĐTBXH ngày 02/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành danh mục ngành, nghề đào tạo cấp IV trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;

Căn cứ biên bản họp ngày 24/3/2017 của Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường Cao đẳng Xây dựng số 1 về việc thẩm định Chương trình đào tạo nghề Nề - Hoàn thiện trình độ Trung cấp;

Xét đề nghị của trưởng phòng NCKH&HTQT,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này **Chương trình đào tạo nghề Nề - Hoàn thiện trình độ Trung cấp.**

Điều 2. Chương trình đào tạo nghề Nề - Hoàn thiện trình độ Trung cấp của Trường Cao đẳng Xây dựng số 1 được áp dụng từ khóa tuyển sinh năm 2017.

Điều 3. Trưởng phòng NCKH&HTQT, phòng Đào tạo, phòng KT&ĐBCL, Giám đốc Trung tâm THCN & Đào tạo nghề và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- BGH;
- Như điều 3;
- Lưu VT.



ThS. Nguyễn Ngọc Đức

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Tên nghề: Nề - Hoàn thiện

Mã ngành: 5580209

Trình độ đào tạo: Trung cấp

Hình thức đào tạo: Chính quy

Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp Trung học phổ thông và tương đương;

Thời gian đào tạo: 1 năm học

1. Mục tiêu đào tạo:

1.1. Mục tiêu chung

Chương trình đào tạo trung cấp nghề Nề - Hoàn thiện được thiết kế để đào tạo kỹ thuật viên trình độ trung cấp nghề Nề - Hoàn thiện, có đạo đức và lương tâm nghề nghiệp, có thái độ hợp tác với đồng nghiệp, tôn trọng pháp luật và các quy định tại nơi làm việc, có sức khỏe nhằm tạo điều kiện cho người lao động có khả năng tìm việc làm, đồng thời có khả năng học tập vươn lên, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

Chương trình chuẩn bị cho người học áp dụng các nguyên lý, kỹ năng kỹ thuật hỗ trợ các kỹ sư và các nhà thầu trong việc xây dựng nhà và các kiến trúc liên quan.

Chương trình khóa học bao gồm các nội dung về vẽ xây dựng, bảo hộ lao động, máy xây dựng, vật liệu xây dựng, tiên lượng dự toán, kỹ thuật thi công cốt pha, cốt thép bê tông, kỹ thuật xây.....và những kiến thức cơ bản về công nghệ thông tin, ngoại ngữ, giáo dục thể chất, chính trị, pháp luật, quốc phòng-an ninh.

Đối tượng tuyển sinh: Học sinh đã tốt nghiệp THPT hoặc tương đương; (Đối tượng tốt nghiệp Trung học cơ sở: học thêm phần văn hóa Trung học phổ thông theo quy định của Bộ Giáo dục và đào tạo);.

1.2. Mục tiêu cụ thể

2.1.1. Kiến thức

- Hiểu biết cơ bản về chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của nhà nước.
- Đạt trình độ ngoại ngữ : A1 (theo quy định trình độ của Bộ GD&ĐT)
- Đạt trình độ tin học: A (theo quy định trình độ của Bộ GD&ĐT);
- Trình bày được các kiến thức cơ sở và chuyên môn để vận dụng vào các công việc của nghề nề - hoàn thiện: xây, trát, lát, láng, ốp, trát phào, chỉ, trát đá mài, sơn - vôi, dán giấy tường...
- Trình bày được các yêu cầu kỹ thuật, quy trình thi công các công việc của nghề nề - hoàn thiện.

- Trình bày được các phương pháp kiểm tra, đánh giá sản phẩm các công việc của nghề nề - hoàn thiện.

- Trình bày được phương pháp tính tiên lượng – dự toán các công việc của nghề nề - hoàn thiện.

- Phân tích được các sai hỏng thường gặp, tìm đúng nguyên nhân và đưa ra được các biện pháp khắc phục hợp lý.

- Nêu được các biện pháp an toàn lao động và vệ sinh công nghiệp của nghề nề - hoàn thiện.

2.1.2. Kỹ năng

- Đọc được bản vẽ chi tiết và xác định được vị trí, kích thước của các bộ phận công trình liên quan đến nghề nề - hoàn thiện.

- Làm thành thạo các công việc của nghề nề - hoàn thiện như: xây, trát, lát, láng, ốp, trát phào, chỉ, gờ, trát đá, mài, sơn – vôi, dán giấy tường.

- Thực hiện được các công việc liên quan đến nghề như: gia công, lắp dựng và tháo dỡ cốt pha; gia công và lắp đặt cốt thép; thi công bê tông; lắp đặt các cấu kiện bê tông đúc sẵn vừa và nhỏ (lanh tô, tấm đan).

- Bóc tách được khối lượng, tính được dự toán các công việc của nghề nề - hoàn thiện.

- Thực hiện được hai trong ba mô đun tự chọn: *lắp dựng khuôn cửa, cửa không khuôn; lắp dựng giàn giáo hoặc lắp đặt thiết bị vệ sinh.*

- Sử dụng, vận hành, bảo dưỡng đúng yêu cầu kỹ thuật các loại máy, dụng cụ và một số dụng cụ, thiết bị chuyên dùng trong nghề nề - hoàn thiện.

- Xử lý được các sai phạm nhỏ thường gặp trong quá trình thi công của nghề nề - hoàn thiện.

- Kỹ năng nghề nề - hoàn thiện đạt: bậc 3/5 (KNNQG).

1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp, học sinh làm việc trong:

- Các doanh nghiệp xây dựng;

- Các công ty tư nhân hoặc đứng đầu 1 nhóm tự tổ chức sản xuất các công trình vừa và nhỏ...

2. Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học

- Số lượng môn học: 19 môn học

- Số tín chỉ: 61

- Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 1530 giờ

- Khối lượng các môn học chung: 210 giờ

- Khối lượng các môn học chuyên môn: 1320 giờ

- Khối lượng lý thuyết: 403 giờ; Thực hành, thực tập, thí nghiệm, kiểm tra:

1127 giờ

3. Nội dung chương trình

Mã MH	Tên môn học	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	TH, TT, TN, TL	Thi/ KT
I	Các môn học chung	11	210	94	103	13
MH 01	Chính trị	2	30	22	6	2
MH 02	Ngoại ngữ	3	60	26	32	2
MH 03	Tin học	2	30	13	15	2
MH 04	Giáo dục thể chất	1	30	3	24	3
MH 05	Giáo dục quốc phòng - an ninh	2	45	19	23	3
MH 06	Pháp luật đại cương	1	15	11	3	1
II	Các môn học chuyên môn	50	1320	309	949	62
II.1	Các môn học cơ sở	12	210	144	52	14
MH 07	Vẽ xây dựng	3	60	30	26	4
MH 08	Bảo hộ lao động	2	30	28	0	2
MH 09	Máy xây dựng.	2	30	28	0	2
MH 10	Vật liệu xây dựng.	3	60	30	26	4
MH 11	Tiên lượng - Dự toán.	2	30	28	0	2
II.2	Các môn học, mô đun chuyên môn	38	1110	165	897	48
MH 12	Kỹ thuật thi công cốt pha, cốt thép, bê tông.	3	75	15	56	4
MH 13	Kỹ thuật thi công lắp ghép cấu kiện vừa và nhỏ.	3	75	15	56	4
MH 14	Kỹ thuật xây.	7	180	30	146	4
MH 15	Kỹ thuật láng, trát, lát, ốp.	7	180	30	146	4
MH 16	Kỹ thuật hoàn thiện.	5	105	45	56	4
MH 17	Lắp đặt khuôn cửa, cửa không khuôn.	2	45	15	26	4
MH 18	Kỹ thuật thi công giàn giáo	2	45	15	26	4
MĐ 19	Thực tập sản xuất.	9	405	0	385	20
Tổng cộng		61	1530	403	1052	75

4. Hướng dẫn thực hiện chương trình

- Một tín chỉ được quy định bằng 15 giờ học lý thuyết, 30 giờ thực hành, thí nghiệm, thảo luận, 45 giờ thực tập tại cơ sở, làm tiểu luận, bài tập lớn, đồ án, khóa luận tốt nghiệp.
- Các phương thức đánh giá, thời gian kiểm tra, thi thực hiện theo quy định hiện hành của trường.
- Chương trình môn học thực hiện theo phụ lục 2 của Thông tư 03/2017/TT-BLĐTBXH ngày 01/03/2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
- Thời gian thiết kế thực hiện chương trình: 1 năm.
- Điều kiện tốt nghiệp: Thực hiện theo Điều 25 Thông tư 09/2017/TT-BLĐTBXH ngày 13/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Quy chế đào tạo của Trường Cao đẳng Xây dựng số 1.



ThS. *Nguyễn Ngọc Bích*